

Mẫu số 05-THAHS (Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 02/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

TÒA ÁN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...⁽²⁾/THAHS-QĐ

..., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC XÉT GIẢM THỜI HẠN CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ

TÒA ÁN ...⁽³⁾

- Thành phần Hội đồng phiên họp xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông (Bà)

Các Thẩm phán: Ông (Bà)

Ông (Bà)

- Thư ký phiên họp: Ông (Bà)⁽⁵⁾

- Đại diện Viện kiểm sát:⁽⁶⁾ tham gia phiên họp: Ông (Bà) ... - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày ... tháng ... năm ..., ...⁽⁷⁾ có hồ sơ đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt tù đối với phạm nhân:⁽⁸⁾

Đang chấp hành án tại

Bản án số ... ngày.../.../... của Tòa án

Quyết định thi hành án số ... ngày .../.../..... của Tòa án

Thời gian đã chấp hành án ..., Thời gian còn lại phải chấp hành án

XÉT THẤY:

Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, kết quả thảo luận tại phiên họp, ý kiến của Kiểm sát viên, Tòa án nhận định như sau:⁽⁹⁾

.....

.....

Căn cứ vào⁽¹⁰⁾

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận (toàn bộ/một phần)/không chấp nhận đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt tù của ...⁽¹¹⁾ đối với:⁽¹²⁾

Thời hạn chấp hành án phạt tù được giảm là ...⁽¹³⁾, thời hạn tù còn phải chấp hành là
.....⁽¹⁴⁾

2. ...⁽¹⁵⁾ có trách nhiệm thi hành quyết định này và thông báo cho phạm nhân biết.

3. Quyết định này có thể bị khiếu nại, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm⁽¹⁶⁾/.

Nơi nhận:

- ...⁽¹⁷⁾;

- Lưu Hồ sơ THA.

TM. HỘI ĐỒNG PHIÊN HỢP
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 05-THAHS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án ra quyết định (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: 03/2021/THAHS-QĐ).

(4) ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán. Nếu là Tòa án quân sự thì không ghi “Ông (Bà)” mà ghi cấp bậc quân hàm.

(5) ghi đầy đủ họ tên của Thư ký phiên họp và ghi rõ là Thư ký Tòa án hoặc Thẩm tra viên của Tòa án nào.

(6) ghi tên Viện kiểm sát, họ tên Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

(7) và (11) ghi rõ tên cơ quan đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt tù theo quy định tại khoản 1 Điều 38 của Luật Thi hành án hình sự.

(8) ghi đầy đủ họ tên của phạm nhân được đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt tù.

(9) ghi nhận định của Hội đồng, những căn cứ để chấp nhận hoặc không chấp nhận đề nghị; điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự và của văn bản quy phạm pháp luật khác mà Hội đồng phiên họp căn cứ để giải quyết vụ việc.

(10) ghi rõ căn cứ pháp luật để ra quyết định.

(12) ghi đầy đủ họ tên, năm sinh (nếu là người dưới 18 tuổi thì ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh); nơi cư trú của phạm nhân được đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt tù.

(13) ghi cụ thể thời hạn chấp hành án phạt tù được giảm (ghi cả số và chữ).

(14) ghi thời hạn tù còn lại phạm nhân phải chấp hành (ghi cả số và chữ).

Trường hợp Tòa án không chấp nhận giảm thời hạn chấp hành án phạt tù thì không ghi mục (13), (14).

(15) ghi những cơ quan có trách nhiệm thi hành quyết định.

(16) Trường hợp thời gian được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù bằng thời hạn tù còn lại phải chấp hành thì ghi thêm cụm từ “quyết định này được thi hành ngay” vào đầu mục 3.

(17) ghi theo quy định tại khoản 4 Điều 38 của Luật Thi hành án hình sự.

Nguồn: Thông tư liên tịch 02/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP